TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 29/08/2024

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,281.44 +0.07%	238.23 -0.28%	94.13 -0.02%	41,091.42 -0.39%	38,371.76 +0.22%	18,782.29 +0.54%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Biên độ hẹp"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +0.88 điểm (+0.07%) lên mức 1281.44 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 16.33 nghìn tỷ đồng, tăng +0.9% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +1.26 điểm (+0.1%) lên mức 1323.54 điểm với 13 mã tăng, 13 mã giảm và 4 mã tham chiếu.

VN-Index tiếp tục dao động biên độ hẹp, dòng tiền chỉ tập trung ở các nhóm chính của thị trường như Bất động sản, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, các chỉ số không có nhiều biến động so với phiên trước. Độ rộng nghiêng về phía mua chủ động với nhóm Hóa chất (+1.24%), Du lịch (-0.8%), Thực phẩm (+0.55%), CNTT (+0.54%). Ở chiều ngược lại, nhóm Bất động sản ghi nhận giảm điểm mạnh nhất (-0.88%), các nhóm còn lại giảm điểm với khối lượng không đáng kể. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: HNG tăng trần, HBC (+4.84%), HAG (+4.76%), MSB (+3.51%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.07%), HNX-Index (-0.29%), UPCOM-Index (-0.02%), VN30 (+0.1%), VNMID (+0.06%), VNSML (-0.26%), VNDIAMOND (+0.08%), VNFINLEAD (+0.52%), VNCOND (-0.65%), VNCONS (+0.63%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GVR (+0.68 điểm), TCB (+0.6 điểm), MBB (+0.32 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VIC (-0.65 điểm), VCB (-0.54 điểm), VHM (-0.53 điểm).

Khối ngoại bán ròng -112.47 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm HPG (-186.88 tỷ), HSG (-73.7 tỷ), VHM (-52.36 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm FPT (+139.02 tỷ), VNM (+65.66 tỷ), SSI (+48.57 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

VN-Index đã có 5 phiên giao dịch đi ngang dưới vùng kháng cự 128x tương đương mốc Fibo 61.8%. Thanh khoản dao động trong khoảng 16-17 nghìn tỷ/phiên. Đây là trạng thái bình thường khi thị trường đang trong giai đoạn cần kiểm định lực cung tại vùng kháng cự cứng. Xu hướng sẽ thay đổi nếu VN-Index kiểm định đủ biên độ và mốc thời gian. Trên biểu đồ ngày, tâm lý giao dịch tiếp tục lưỡng lự khi lực mua chủ động tập trung ở nhóm vốn hóa vừa, trong khi lực bán mạnh ở Bất động sản khiến thị trường mất cân bằng. Dự kiến điểm số tiếp tục giằng co ở các phiên tới.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, đường giá giao dịch quanh cặp đường trung bình trượt MA10/20 giờ. Các nỗ lực bứt phá tại vùng này của chỉ số chưa xuất hiện. Các chỉ báo kỹ thuật như MFI, Stoch, MACD,...dần suy yếu.

Xét về xu hướng chung, VN-Index có khả năng tiếp tục xu hướng đi lên trên biểu đồ ngày, tuy nhiên thị trường vẫn chưa vượt qua được mốc Fibo 61.8%. Vùng 128x – 129x cũng là vùng kháng cự cứng của chỉ số khi kiểm định thất bại trong 5 tháng gần đây. Do vậy, VN-Index tiếp tục rung lắc nhằm kiểm định lực cung tại mốc kháng cự này. Mốc hỗ trợ động trên biểu đồ ngày của VN-Index là 1254 điểm

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index: 1206 – 1216 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 – 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường trong quá trình chinh phục ngưỡng Fibo 61.8% tương đương mốc 128x điểm. Hiện tại, chỉ số đã đi ngang 5 phiên giao dịch, xu hướng của VN-Index sẽ thay đổi nếu chỉ số kiểm định với biên độ giá và thời gian hợp lý. Tại vùng đỉnh này, nhà đầu tư chú ý đến hành động giá và lực cung trên thị trường. Nếu chỉ số đóng nến tuần chinh phục con số mới tại 1298+/-1 điểm, VN-Index hoàn toàn có khả năng bước sang xu hướng tăng mới.

Các vị thế trong ngắn hạn khá rủi trong giai đoạn này, do đó cần ưu tiên quản trị đối với danh mục ngắn hạn có tỷ trọng cổ phiếu cao. Đối với nhà đầu tư trung và dài hạn, các nhịp điều chỉnh sâu là cơ hội để nâng vị thế đối với nhóm cổ phiếu đang ở vùng giá hấp dẫn.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index là 1206 – 1216 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (23/08/2024)
- Báo cáo Cập nhật KQKD Q2/2024 - PVD

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Panama dỡ bỏ hạn chế hoạt động qua lại của tàu hàng
- Nền kinh tế lớn nhất Eurozone đang trở lại tình trạng trì trệ
- Đồng bảng Anh tăng lên mức cao nhất trong hai năm
- "Bom nổ chậm" đe dọa tương lai của châu Á

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- TP HCM kêu gọi doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư
- Thanh tra Chính phủ nêu nhiều sai phạm trong cổ phần hóa và thoái vốn DIC Corp
- Nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá toàn diện Dự án Cảng trung chuyển quốc tế cửa ngõ Sài Gòn
- Rút ngắn tiến độ hoàn thành Sân bay Long Thành, Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất

LỊCH SỬ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

29/08/2024: Công bố số điều chỉnh GDP
Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 8 và 8 tháng

Chỉ số thị trường Việt Nam	28/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,281.44	0.07%	0.70%	0.55%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,310.55	0.94%	-14.14%	-14.55%
HNX	238.23	-0.28%	0.39%	-1.76%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,108.39	7.89%	-22.60%	-11.27%
Upcom	94.13	-0.02%	0.03%	-3.57%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	635.90	-6.34%	-23.87%	-52.29%
P/E VNindex (x)	13.89	0.07%	1.54%	-2.18%
P/B VNindex (x)	1.74	0.00%	1.75%	-1.14%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	GVR	2.00%	VRE	-2.74%	PDR	7.09%	VNM	-2.25%	VNM	12.14%	HPG	-9.51%
2	SSI	1.95%	VIC	-1.55%	VIC	6.47%	VJC	-1.52%	VIC	9.49%	POW	-3.87%
3	TCB	1.55%	VHM	-1.21%	TCB	5.26%	SAB	-1.03%	VHM	9.21%	BVH	-3.83%
4	POW	1.49%	BVH	-0.88%	CTG	5.12%	GAS	-0.83%	MSN	8.29%	STB	-3.43%
5	MBB	1.02%	MWG	-0.57%	NVL	4.72%	KDH	-0.79%	HDB	7.77%	VRE	-3.23%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VCF	6.97%	DIG	-3.99%	VCF	21.98%	APH	-12.12%	VCF	21.82%	HBC	-35.80%
2	HNG	6.88%	SCR	-1.68%	HCM	7.48%	PNJ	-5.93%	VPI	12.96%	HVN	-24.20%
3	HBC	4.84%	BIC	-1.67%	HBC	6.12%	DPM	-4.14%	HCM	12.84%	APH	-21.05%
4	HAG	4.76%	TCH	-1.60%	HAG	3.77%	BCM	-4.14%	DXG	12.41%	PSH	-14.68%
5	TRA	4.23%	VSC	-1.60%	MSB	3.65%	DIG	-3.99%	NAB	8.20%	HSG	-14.34%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BTT	6.89%	S4A	-7.00%	SGR	22.01%	PMG	-10.24%	SGR	29.55%	SMC	-37.57%
2	SPM	6.54%	PAC	-6.93%	TVS	14.50%	COM	-9.84%	TYA	18.98%	DAG	-36.44%
3	VDP	3.77%	PMG	-6.84%	AAT	14.49%	RDP	-9.82%	NNC	18.97%	TMT	-36.00%
4	SFG	3.76%	GMC	-5.15%	VFG	8.42%	NHH	-8.28%	TDP	16.85%	RDP	-35.75%
5	SC5	3.51%	PTC	-3.78%	BTT	7.85%	FDC	-8.13%	BTT	16.71%	QCG	-34.46%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		28/08/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		18,782.29	0.54%	2.31%	2.33%
Dow Jones		41,091.42	-0.39%	0.63%	1.05%
FTSE 100		8,343.85	-0.02%	-0.16%	1.91%
Nikkei 225		38,371.76	0.22%	0.81%	-6.63%
S&P 500		5,592.18	-0.60%	-0.09%	0.86%
Tỷ giá					
USD/VND		24,820.00	-0.16%	-0.56%	-1.96%
USD/JPY		143.96	-0.38%	-1.87%	-7.52%
GBP/USD		1.33	0.76%	2.31%	2.31%
EUR/USD		1.12	0.00%	0.90%	2.75%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	78.65	-1.13%	1.88%	-7.59%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.10	0.48%	-4.55%	-1.41%
Than	USD/T	145.00	-0.68%	-0.68%	7.41%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,187.00	1.43%	4.05%	-2.15%
Quặng sắt	USD/T	98.45	0.15%	0.36%	-9.63%
Gỗ	USD/1000 board feet	494.03	0.11%	-3.64%	-0.12%
Vàng	USD/t.oz	2,507.25	-0.71%	-0.23%	2.71%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	730.00	-2.01%	10.27%	10.77%
Đồng	USd/Lbs	4.21	-2.09%	1.20%	-1.64%
Bạc	USD/t.oz	29.18	-2.77%	-0.88%	-1.85%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	181.00	0.61%	3.96%	12.21%
Cà phê	USd/Lbs	259.02	-0.05%	5.12%	12.34%
Lúa mì	USd/Bu	505.80	-0.38%	-5.10%	-5.50%
Đường	USd/Lbs	19.58	-0.46%	11.38%	9.14%
Lợn hơi	USd/Lbs	81.68	-0.49%	6.91%	-10.62%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 28/08/2024

1. Độ rộng thị trường

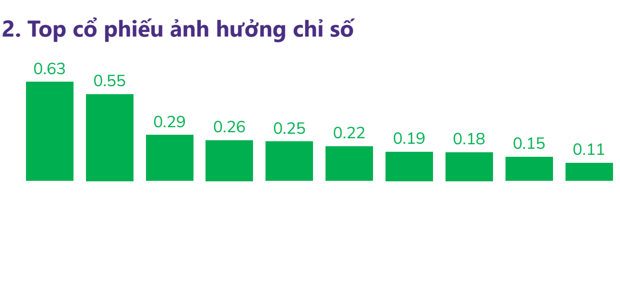

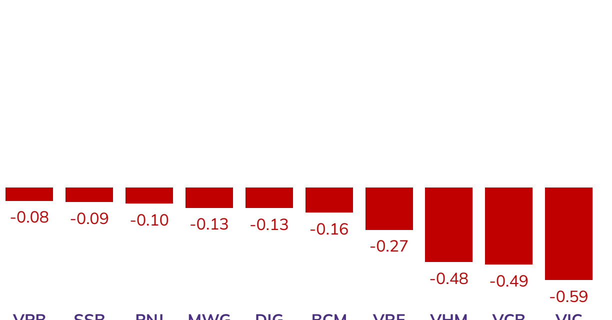

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

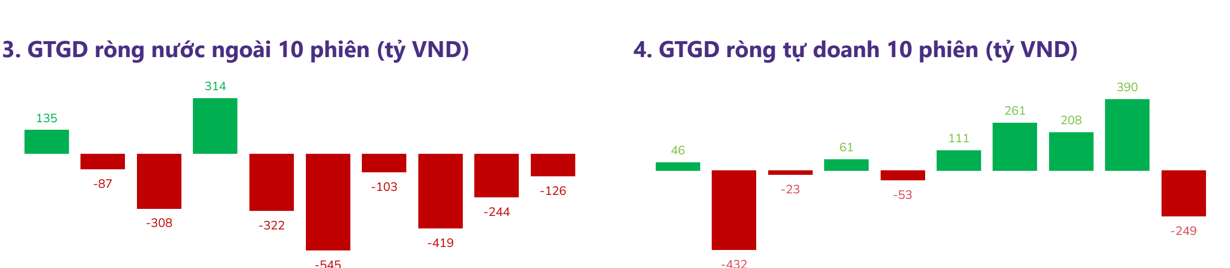

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

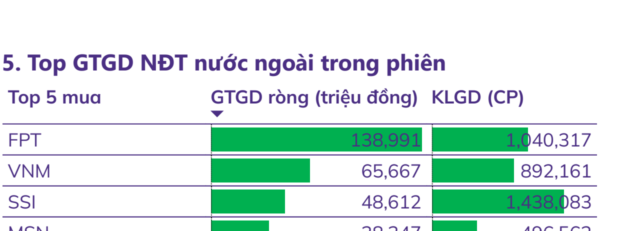

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

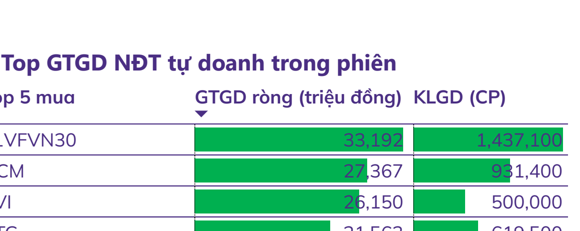

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	138,991	1,040,317
VNM	65,667	892,161
SSI	48,612	1,438,083
MSN	38,347	496,562
PDR	37,031	1,743,100

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	-37,962	-1,402,580
VPB	-40,071	-2,108,198
VHM	-52,436	-1,278,414
HSG	-73,566	-3,521,000
HPG	-186,835	-7,250,857

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFVN30	33,192	1,437,100
HCM	27,367	931,400
PVI	26,150	500,000
CTG	21,563	619,500
FUESSVFL	16,124	774,200

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	-27,867	-1,077,617
MBB	-30,834	-1,260,303
MWG	-65,224	-944,928
VHM	-78,180	-1,917,804
VNM	-68,319	-928,840

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.